

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ SƠN TÂY  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản số: 80/2020/HS-ST  
Ngày: 30 - 9 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tú;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Huy Dương và bà Đào Thị Minh Nguyệt;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Lã Thị Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

**Phạm Thị T**, sinh năm 1989; tại huyện L, tỉnh H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hải H và bà Lưu Thị C (đã chết); Có chồng (đã chết); con: có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020 (đã chết); danh bản, chỉ bản số 199 lập ngày 10/7/2020 tại Công an thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 05/3/2020 T bị Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản” hiện đang giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội về hành vi “Trộm cắp tài sản”; *có mặt*.

**- Bị hại:** Cháu Nguyễn Văn A, sinh ngày 06/6/2020 (chết ngày 29/6/2020);

Đại diện theo pháp luật: Phạm Thị T, sinh năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh H (mẹ đẻ cháu A, đồng thời chính là bị cáo trong vụ án).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Đoàn Thị B, sinh năm 1949; trú quán: Thôn T, xã T, thị xã S, Thành phố H; *có mặt*.

- Người làm chứng:

+ Châu Nguyễn Thị T, sinh ngày 20/10/2007; trú quán: Thôn T, xã T, thị xã S, Thành phố H; vắng mặt. Đại diện theo pháp luật của cháu T: Bà Đoàn Thị B, sinh năm 1949 (bà nội cháu T);

+ Ông Phạm Văn C, sinh năm 1963; Trú quán: Thôn T, xã T, thị xã S, Thành phố H; có mặt

+ Bà Đoàn Thị V, sinh năm 1968; Trú quán: Thôn T, xã T, thị xã S, Thành phố H; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1954; Trú quán: Thôn T, xã T, thị xã S, Thành phố H; có mặt.

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1966; Trú quán: Thôn T, xã T, thị xã S, Thành phố H; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1978 ; Trú quán: Thôn Thủ T, xã T, thị xã S, Thành phố H; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị T quê ở tỉnh H, T thuê nhà trọ ở phường P, quận H, Thành phố H. T có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn Q, sinh 1982 ở thôn T, xã T, thị xã S, thành phố H. T và anh Q không đăng ký kết hôn. Hai người có một con chung là cháu Nguyễn Văn P, sinh năm 2017.

Khoảng tháng 12/2019 anh Q đi chấp hành án phạt tù nên cháu P được bà Đoàn Thị B (mẹ đẻ anh Q) đưa về nuôi dưỡng. Thời gian này T có thai nhưng không biết là con của ai, T không cho ai biết việc mình đang mang thai. Khoảng 15 giờ ngày 06/6/2020 T bắt xe buýt đến nhà bà B thăm cháu P. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T có biểu hiện trở dạ, vỡ nước ối, lúc này T rất lo sợ và không muốn để bà B và mọi người biết việc mình sinh con nên đã lấy chiếc kéo trong phòng bếp rồi một mình đi ra phía sau nhà bà B để tự đẻ. T dặng chân quỳ xuống đất dùng hơi để rặn thì đầu, người, chân cháu bé ra ngoài. T dùng kéo cắt đoạn giữa dây rốn. Lúc này cháu bé khóc to, sợ bị phát hiện nên T đã bế con đi đến sát tường bao tiếp giáp với Đền Mẫu thuộc địa phận thôn T, xã T, thị xã S, rồi vứt con sang vườn sau Đền Mẫu, sau đó T tự vệ sinh cá nhân rồi đi vào nhà ngủ. Khoảng 05 giờ sáng ngày hôm sau T dậy sớm cạo rửa khu vực sinh con nên bà B không biết. Sáng ngày 08/6/2020 T bắt xe buýt về trung tâm Thành phố H. Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày 08/6/2020 bà B nghe thấy tiếng trẻ con khóc nên đã đi tìm thì phát hiện cháu bé sơ sinh không có quần áo trên người đang nằm dưới hố đất trong vườn sau Đền Mẫu. Bà B đưa cháu bé vào nhà tắm rửa rồi cùng người dân đưa cháu đến Trạm y tế xã Thanh Mỹ, sau đó đưa đến Bệnh viện đa khoa thị xã Sơn Tây, rồi Bệnh viện Xanhpon điều trị. Cháu bé được khai sinh tên Nguyễn Văn A, đến ngày 29/6/2020 cháu A tử vong.

Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây trưng cầu giám định ADN giữa Phạm Thị T và cháu Nguyễn Văn A.

Tại kết luận giám định số 210/20/TC-ADN ngày 11/6/2020 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: Chị Phạm Thị T có quan hệ huyết thông mẹ - con với cháu bé sơ sinh được phát hiện sau Đền Mẫu, thôn T, xã T, thị xã S ngày 08/6/2020, độ tin cậy 99,9999%.

Tại Bản giám định Pháp y số 7404/PC09-PY ngày 10/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội, kết luận:

- Trên cơ thể nạn nhân có các vết xây sát da cũ, bầm tím;
- Vùng thái dương-đỉnh phải, thái dương trái, vùng cằm có các vết bầm tím;
- Tổ chức dưới da đầu tương ứng vùng thái dương-đỉnh phải, thái dương trái và vùng cằm tụ máu. Xương sọ không có tổn thương. Các mạch máu não xung huyết.
- Khoang ngực và ổ bụng có dịch. Khung xương lồng ngực không có tổn thương. Tim, phổi sung huyết. Lồng khí, phế quản có dịch nhầy. Gan, lách, thận sung huyết, không có tổn thương thủng, rách, vỡ. Dạ dày không có thức ăn. Mặc treo ruột sung huyết.

- Xét nghiệm vi thể: Mô phổi: nhiều dịch, dịch bọt, nhiều tế bào viêm các loại, chảy máu rộng, có vùng chưa hoạt động (tổn thương phù hợp với phù phổi, chảy máu phổi, phổi đông đặc);

- + Mô não: các tế bào thần kinh đệm thoái hóa nhẹ do thiếu dưỡng;
- + Mô da đầu: lớp hạ bì có tụ máu và chảy máu cũ;
- + Mô tim, gan, lách, dạ dày, thận: sung huyết mạch, chảy máu rải rác, thoái hóa nhẹ do thiếu dưỡng.

Tổng hợp các tổn thương trên, nguyên nhân chết phù hợp với: suy hô hấp, suy đa tạng do nhiễm khuẩn kéo dài.

Nguyên nhân chết: suy hô hấp, suy đa tạng do nhiễm khuẩn kéo dài.

Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 07/9/2020 Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội “Vứt bỏ con mới đẻ” theo khoản 2 Điều 124 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Thị T về tội “Vứt con mới đẻ”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 124; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp kết luận giám định ADN, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 15 giờ ngày 06/6/2020 T bắt xe buýt từ trung tâm Thành phố Hà Nội đến nhà bà Đoàn Thị B ở thôn Thanh T, xã T, thị xã S thăm con. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T có biểu hiện trở dạ vỡ nước ối. Thành không muốn đẻ bà B và mọi người biết việc T sinh con, nên đã lấy chiếc kéo trong phòng bếp rồi một mình đi ra phía sau nhà đẻ tự đẻ. Sau khi đẻ con xong, T dùng kéo cắt đoạn giữa dây rốn cho con. Lúc này cháu bé khóc to, T sợ bị phát hiện nên đã bế con đi đến sát tường rào tiếp giáp với Đền Mẫu rồi vứt con sang vườn sau Đền Mẫu, sau đó đi vào nhà ngủ, sáng hôm sau T bắt xe buýt về trung tâm Thành phố Hà Nội. Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày 08/6/2020 bà B nghe thấy tiếng trẻ con khóc nên đã đi tìm thì phát hiện cháu bé sơ sinh. Bà B cùng người dân đưa cháu đến Trạm y tế xã, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa thị xã Sơn Tây, rồi Bệnh viện Xanhpon điều trị đến ngày 29/6/2020 cháu bé tử vong.

Theo kết luận giám định ADN của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: Phạm Thị T là mẹ đẻ của cháu bé.

Tại Bản giám định Pháp y của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: nguyên nhân cháu bé chết là do: suy hô hấp, suy đa tạng do nhiễm khuẩn kéo dài.

[6]. Phạm Thị T mang thai, nhưng do tư tưởng lạc hậu, sợ mọi người biết mình có con nhưng không biết bố của đứa bé là ai nên T đã tự sinh con. Sau khi sinh con, cháu bé lành lặn, có sự sống bình thường. Thấy con mình khóc to, sợ mọi người phát hiện nên T đã bế con vứt ở sát bờ tường Đền Mẫu, còn T đi về nhà bà B ngủ, bỏ mặc con ở đó một mình. T phải biết cháu bé vừa sinh ra, chưa nhận biết được gì, rất cần người chăm sóc, ấp ủ, nâng niu nhưng chỉ vì tư tưởng suy nghĩ lạc hậu mà bị cáo lại vứt bỏ con, để mặc cháu bé một mình giữa đêm khuya. Từ lúc sinh cháu bé đến trước khi T xuống trung tâm Hà Nội, T đã vài lần dùng ghế nhựa trèo lên bờ tường nhìn sang vườn Đền Mẫu, có nghe thấy tiếng khóc của con nhưng T vẫn để cháu bé một mình. Cháu bé đã được mọi người phát hiện và đưa đến Bệnh viện điều trị, nhưng đến ngày 29/6/2020 cháu tử vong. Hành vi của Phạm Thị T vừa sinh con ra đã vứt bỏ con của mình như nêu

trên, đã phạm vào tội “Vứt bỏ con mới đẻ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 124 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng và trong luận tội là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng, quyền được sống, quyền được bảo hộ về tính mạng của con người, đồng thời xâm phạm nghiêm trọng đạo đức xã hội, đó là tình "mẫu tử", xâm phạm quyền sống của trẻ em tại Điều 12 của Luật trẻ em 2017; bị cáo là phụ nữ đã từng mang thai sinh con lần thứ hai nhưng do kém nhận thức nên khi sinh con ra đã có hành vi vứt bỏ đứa trẻ đẻ mặc cho hậu quả xảy ra dẫn đến đứa trẻ chết. Bởi vậy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, đồng thời cũng là bài học để phòng ngừa tội phạm chung. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 05/3/2020 T bị Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”, vụ án đã được xét xử vào ngày 22/9/2020, đến ngày 06/6/2020 T tiếp tục phạm tội, vì vậy trong vụ án này, hành vi “Trộm cắp tài sản” của T chỉ xem xét là nhân thân đối với T. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Ngày 10/6/2020 bà Đoàn Thị B nộp cho cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây gồm: 01 chiếc kéo bằng kim loại chuôi màu xanh dài 22cm; 01 cây chổi dài 120cm, 01 chiếc chậu bằng kim loại, 01 chiếc áo phông cộc tay màu đỏ, 01 chiếc quần đùi màu ghi xám, 01 chiếc quần lót màu đỏ, 01 chiếc ghế tựa lưng 04 chân màu đỏ.

[9]. Cơ quan điều tra đã giám định ADN giữa cháu Nguyễn Văn A với anh Nguyễn Văn Q, kết quả: Anh Q và cháu A không có huyết thống cha-con. Quá trình điều tra, T khai có quan hệ tình cảm với một người đàn ông tên là T quê ở tỉnh L, Công an thị xã Sơn Tây đã điều tra, xác minh nhưng không rõ người đàn ông đó ở đâu nên không xác định được ai là cha đẻ cháu A. Theo quy định của pháp luật người đại diện hợp pháp của cháu A là Phạm Thị T (mẹ đẻ). Xong bản thân T là bị cáo trong vụ án, vì vậy về trách nhiệm dân sự không phải giải quyết.

[10]. Về xử lý vật chứng: 01 chiếc kéo bằng kim loại chuôi màu xanh dài 22cm; 01 cây chổi dài 120cm, 01 chiếc chậu bằng kim loại, 01 chiếc áo phông cộc tay màu đỏ, 01 chiếc quần đùi màu ghi xám, 01 chiếc quần lót màu đỏ, 01 chiếc ghế tựa 04 chân tựa lưng màu đỏ. Xác định các tài sản này là của bà B, sẽ trả lại bà B.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 2 Điều 124; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo: **Phạm Thị T 12 (Mười hai)** tháng tù về tội “Vứt bỏ con mới đẻ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

**2.** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại có tay cầm màu xanh dài 22cm; 01 cây chổi dài 120cm có cán bằng kim loại dài 100cm; 01 chiếc chậu bằng kim loại đường kính đáy chậu 30cm, 01 chiếc áo phong cộc tay màu đỏ dạng cổ tròn, 01 chiếc quần đùi màu ghi xám, 01 chiếc quần lót màu đỏ, 01 ghế nhựa tựa lưng 04 chân màu đỏ cao 64cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây với Công an thị xã Sơn Tây lập ngày 08/9/2020).

**3.** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đoàn Thị B có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội;
- CCTHADS thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND xã Lộc Kim, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Tú**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



